

Cú pháp kết hợp MySQL và PHP

MySQL làm việc tốt khi kết hợp với nhiều ngôn ngữ lập trình đa dạng như PERL, C, C++, Java, và PHP. Trong đó, PHP được sử dụng phổ biến nhất bởi vì khả năng phát triển ứng dụng Web của nó. Loạt bài này trọng tâm sử dụng MySQL trong một môi trường PHP.

PHP cung cấp các hàm đa dạng để truy cập MySQL Database và để thao tác các bản ghi dữ liệu bên trong MySQL Database. Bạn sẽ cần gọi các hàm theo đúng như cách bạn gọi bất kỳ hàm PHP khác.

Các hàm PHP để sử dụng với MySQL có dạng tổng quát như sau:

```
mysql_Hàm(giatri,giatri,...);
```

Phần thứ hai (*Hàm*) là cụ thể cho từng hàm, thường là một từ miêu tả những gì hàm đó thực hiện. Dưới đây là hai hàm sẽ được sử dụng trong loạt bài này.

```
mysql_connect($connect); mysql_query($connect,"Lệnh SQL");
```

Ví dụ sau minh họa cú pháp chung của PHP để gọi bất kỳ hàm MySQL nào.

```
<html> <head> <title>Cu pháp chung của PHP và MySQL</title> </head> <body>
<?php $retval = mysql_Hàm(giatri, giatri,...); if( !$retval ) {
die ( "Thông báo về lỗi có liên quan" ); } // Lệnh MySQL hoặc PHP khác ?>
</body> </html>
```

Bắt đầu từ chương sau, chúng tôi sẽ trình bày các tính năng MySQL quan trọng đi cùng với PHP.